

Số: 133 /TTCNTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017

V/v thông báo lỗ hổng bảo mật trên các thiết bị mạng của Cisco.

HÔNG VẬN TẢI

CÔNG VĂN ĐẾN

27-03-2017

Số:.....503.....

Kính gửi:

- Tổng cục và các Cục trực thuộc Bộ GTVT;
- Viện Chiến lược và Phát triển GTVT,
- Viện Khoa học và Công nghệ GTVT;
- Các Ban quản lý dự án trực thuộc Bộ GTVT;
- Các Tổng công ty trực thuộc Bộ GTVT.

TCCB thông báo  
Chị Tuấn


Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của Bộ GTVT, Trung tâm CNTT gửi thông báo tới các cơ quan, đơn vị về lỗ hổng bảo mật trên các thiết bị mạng của Cisco mới được các cộng đồng mạng phát hiện gần đây, cùng biện pháp xử lý tạm thời, cụ thể như sau:

1. Theo như công bố của Cisco<sup>1</sup>: Lỗ hổng trên nằm trong phần mã xử lý của giao thức Cluster Management Protocol (CMP) trong Cisco IOS và Cisco IOS XE, lỗ hổng này được khai thác với tên gọi CVE-2017-3881 có thể cho phép hacker từ xa chiếm quyền điều khiển thiết bị mà không cần phải thực hiện chứng thực. Lỗ hổng trên được đánh giá là nghiêm trọng, có thể gây lộ lọt thông tin.

2. Lỗ hổng ảnh hưởng tới 318 chủng loại thiết bị của Cisco (gửi kèm), có thể đã bị khai thác từ lâu và hiện tại vẫn chưa có bản vá cho lỗ hổng này. Cách thức khắc phục tạm thời duy nhất là vô hiệu hóa chức năng Telnet trên các thiết bị.

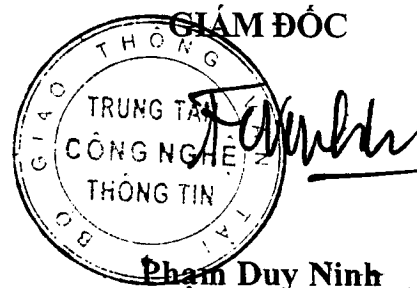
3. Trung tâm CNTT đề nghị các đơn vị khẩn trương rà soát các thiết bị của mình có trong danh mục (gửi kèm) và thực hiện biện pháp kỹ thuật để khắc phục lỗ hổng bảo mật nêu trên. Kết quả thực hiện báo cáo về Bộ GTVT (qua Trung tâm CNTT) gồm: số lượng, chủng loại thiết bị bị ảnh hưởng, biện pháp khắc phục (nếu có).

4. Trường hợp cần hỗ trợ, liên hệ: Ông Đặng Chiến Công - Phòng Ứng dụng CNTT và ATTT; điện thoại: 0983 668 994; E-mail: congdc@mt.gov.vn.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HCTH, ATTT.



Phạm Duy Ninh

<sup>1</sup> <https://tools.cisco.com/security/center/content/CiscoSecurityAdvisory/cisco-sa-20170317-cmp>

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
CỤC Y TẾ**

Số: 233 /SY-CYT

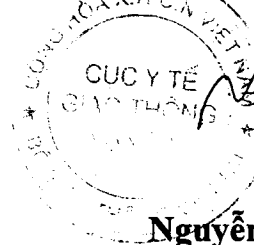
**SAO Y BẢN CHÍNH**

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2017

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị trực thuộc (qua website Cục Y tế);
- Cục Trưởng (để b/c)
- Lưu VT, TCCB.

**TL. CỤC TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG TCCB-HTQT**



**Nguyễn Sỹ Việt**

## DANH SÁCH CÁC CHỦNG LOẠI THIẾT BỊ CỦA CISCO BỊ ẢNH HƯỞNG

(Kèm theo công văn số/33 /TTCNTT-ATTT ngày 24/03/2017 của Trung tâm CNTT)

1. Cisco Catalyst 2350-48TD-S Switch
2. Cisco Catalyst 2350-48TD-SD Switch
3. Cisco Catalyst 2360-48TD-S Switch
4. Cisco Catalyst 2918-24TC-C Switch
5. Cisco Catalyst 2918-24TT-C Switch
6. Cisco Catalyst 2918-48TC-C Switch
7. Cisco Catalyst 2918-48TT-C Switch
8. Cisco Catalyst 2928-24TC-C Switch
9. Cisco Catalyst 2960-24-S Switch
10. Cisco Catalyst 2960-24LC-S Switch
11. Cisco Catalyst 2960-24LT-L Switch
12. Cisco Catalyst 2960-24PC-L Switch
13. Cisco Catalyst 2960-24PC-S Switch
14. Cisco Catalyst 2960-24TC-L Switch
15. Cisco Catalyst 2960-24TC-S Switch
16. Cisco Catalyst 2960-24TT-L Switch
17. Cisco Catalyst 2960-48PST-L Switch
18. Cisco Catalyst 2960-48PST-S Switch
19. Cisco Catalyst 2960-48TC-L Switch
20. Cisco Catalyst 2960-48TC-S Switch
21. Cisco Catalyst 2960-48TT-L Switch
22. Cisco Catalyst 2960-48TT-S Switch
23. Cisco Catalyst 2960-8TC-L Compact Switch
24. Cisco Catalyst 2960-8TC-S Compact Switch
25. Cisco Catalyst 2960-Plus 24LC-L Switch
26. Cisco Catalyst 2960-Plus 24LC-S Switch
27. Cisco Catalyst 2960-Plus 24PC-L Switch
28. Cisco Catalyst 2960-Plus 24PC-S Switch
29. Cisco Catalyst 2960-Plus 24TC-L Switch
30. Cisco Catalyst 2960-Plus 24TC-S Switch
31. Cisco Catalyst 2960-Plus 48PST-L Switch
32. Cisco Catalyst 2960-Plus 48PST-S Switch
33. Cisco Catalyst 2960-Plus 48TC-L Switch
34. Cisco Catalyst 2960-Plus 48TC-S Switch
35. Cisco Catalyst 2960C-12PC-L Switch
36. Cisco Catalyst 2960C-8PC-L Switch
37. Cisco Catalyst 2960C-8TC-L Switch
38. Cisco Catalyst 2960C-8TC-S Switch
39. Cisco Catalyst 2960CG-8TC-L Compact Switch
40. Cisco Catalyst 2960CPD-8PT-L Switch
41. Cisco Catalyst 2960CPD-8TT-L Switch
42. Cisco Catalyst 2960CX-8PC-L Switch
43. Cisco Catalyst 2960CX-8TC-L Switch
44. Cisco Catalyst 2960G-24TC-L Switch
45. Cisco Catalyst 2960G-48TC-L Switch
160. Cisco Catalyst 3560V2-48TS Switch
161. Cisco Catalyst 3560X-24P-E Switch
162. Cisco Catalyst 3560X-24P-L Switch
163. Cisco Catalyst 3560X-24P-S Switch
164. Cisco Catalyst 3560X-24T-E Switch
165. Cisco Catalyst 3560X-24T-L Switch
166. Cisco Catalyst 3560X-24T-S Switch
167. Cisco Catalyst 3560X-24U-E Switch
168. Cisco Catalyst 3560X-24U-L Switch
169. Cisco Catalyst 3560X-24U-S Switch
170. Cisco Catalyst 3560X-48P-E Switch
171. Cisco Catalyst 3560X-48P-L Switch
172. Cisco Catalyst 3560X-48P-S Switch
173. Cisco Catalyst 3560X-48PF-E Switch
174. Cisco Catalyst 3560X-48PF-L Switch
175. Cisco Catalyst 3560X-48PF-S Switch
176. Cisco Catalyst 3560X-48T-E Switch
177. Cisco Catalyst 3560X-48T-L Switch
178. Cisco Catalyst 3560X-48T-S Switch
179. Cisco Catalyst 3560X-48U-E Switch
180. Cisco Catalyst 3560X-48U-L Switch
181. Cisco Catalyst 3560X-48U-S Switch
182. Cisco Catalyst 3750 Metro 24-AC Switch
183. Cisco Catalyst 3750 Metro 24-DC Switch
184. Cisco Catalyst 3750-24FS Switch
185. Cisco Catalyst 3750-24PS Switch
186. Cisco Catalyst 3750-24TS Switch
187. Cisco Catalyst 3750-48PS Switch
188. Cisco Catalyst 3750-48TS Switch
189. Cisco Catalyst 3750E-24PD-E Switch
190. Cisco Catalyst 3750E-24PD-S Switch
191. Cisco Catalyst 3750E-24TD-E Switch
192. Cisco Catalyst 3750E-24TD-S Switch
193. Cisco Catalyst 3750E-48PD-E Switch
194. Cisco Catalyst 3750E-48PD-EF Switch
195. Cisco Catalyst 3750E-48PD-S Switch
196. Cisco Catalyst 3750E-48PD-SF Switch
197. Cisco Catalyst 3750E-48TD-E Switch
198. Cisco Catalyst 3750E-48TD-S Switch
199. Cisco Catalyst 3750G-12S Switch
200. Cisco Catalyst 3750G-12S-SD Switch
201. Cisco Catalyst 3750G-16TD Switch
202. Cisco Catalyst 3750G-24PS Switch
203. Cisco Catalyst 3750G-24T Switch
204. Cisco Catalyst 3750G-24TS Switch
205. Cisco Catalyst 3750G-24TS-1U Switch
206. Cisco Catalyst 3750G-48PS Switch
207. Cisco Catalyst 3750G-48TS Switch

46. Cisco Catalyst 2960G-8TC-L Compact Switch
47. Cisco Catalyst 2960L-16PS-LL Switch
48. Cisco Catalyst 2960L-16TS-LL Switch
49. Cisco Catalyst 2960L-24PS-LL Switch
50. Cisco Catalyst 2960L-24TS-LL Switch
51. Cisco Catalyst 2960L-48PS-LL Switch
52. Cisco Catalyst 2960L-48TS-LL Switch
53. Cisco Catalyst 2960L-8PS-LL Switch
54. Cisco Catalyst 2960L-8TS-LL Switch
55. Cisco Catalyst 2960PD-8TT-L Compact Switch
56. Cisco Catalyst 2960S-24PD-L Switch
57. Cisco Catalyst 2960S-24PS-L Switch
58. Cisco Catalyst 2960S-24TD-L Switch
59. Cisco Catalyst 2960S-24TS-L Switch
60. Cisco Catalyst 2960S-24TS-S Switch
61. Cisco Catalyst 2960S-48FPD-L Switch
62. Cisco Catalyst 2960S-48FPS-L Switch
63. Cisco Catalyst 2960S-48LPD-L Switch
64. Cisco Catalyst 2960S-48LPS-L Switch
65. Cisco Catalyst 2960S-48TD-L Switch
66. Cisco Catalyst 2960S-48TS-L Switch
67. Cisco Catalyst 2960S-48TS-S Switch
68. Cisco Catalyst 2960S-F24PS-L Switch
69. Cisco Catalyst 2960S-F24TS-L Switch
70. Cisco Catalyst 2960S-F24TS-S Switch
71. Cisco Catalyst 2960S-F48FPS-L Switch
72. Cisco Catalyst 2960S-F48LPS-L Switch
73. Cisco Catalyst 2960S-F48TS-L Switch
74. Cisco Catalyst 2960S-F48TS-S Switch
75. Cisco Catalyst 2960X-24PD-L Switch
76. Cisco Catalyst 2960X-24PS-L Switch
77. Cisco Catalyst 2960X-24PSQ-L Cool Switch
78. Cisco Catalyst 2960X-24TD-L Switch
79. Cisco Catalyst 2960X-24TS-L Switch
80. Cisco Catalyst 2960X-24TS-LL Switch
81. Cisco Catalyst 2960X-48FPD-L Switch
82. Cisco Catalyst 2960X-48FPS-L Switch
83. Cisco Catalyst 2960X-48LPD-L Switch
84. Cisco Catalyst 2960X-48LPS-L Switch
85. Cisco Catalyst 2960X-48TD-L Switch
86. Cisco Catalyst 2960X-48TS-L Switch
87. Cisco Catalyst 2960X-48TS-LL Switch
88. Cisco Catalyst 2960XR-24PD-I Switch
89. Cisco Catalyst 2960XR-24PD-L Switch
90. Cisco Catalyst 2960XR-24PS-I Switch
91. Cisco Catalyst 2960XR-24PS-L Switch
92. Cisco Catalyst 2960XR-24TD-I Switch
93. Cisco Catalyst 2960XR-24TD-L Switch
94. Cisco Catalyst 2960XR-24TS-I Switch
95. Cisco Catalyst 2960XR-24TS-L Switch
208. Cisco Catalyst 3750V2-24FS Switch
209. Cisco Catalyst 3750V2-24PS Switch
210. Cisco Catalyst 3750V2-24TS Switch
211. Cisco Catalyst 3750V2-48PS Switch
212. Cisco Catalyst 3750V2-48TS Switch
213. Cisco Catalyst 3750X-12S-E Switch
214. Cisco Catalyst 3750X-12S-S Switch
215. Cisco Catalyst 3750X-24P-E Switch
216. Cisco Catalyst 3750X-24P-L Switch
217. Cisco Catalyst 3750X-24P-S Switch
218. Cisco Catalyst 3750X-24S-E Switch
219. Cisco Catalyst 3750X-24S-S Switch
220. Cisco Catalyst 3750X-24T-E Switch
221. Cisco Catalyst 3750X-24T-L Switch
222. Cisco Catalyst 3750X-24T-S Switch
223. Cisco Catalyst 3750X-24U-E Switch
224. Cisco Catalyst 3750X-24U-L Switch
225. Cisco Catalyst 3750X-24U-S Switch
226. Cisco Catalyst 3750X-48P-E Switch
227. Cisco Catalyst 3750X-48P-L Switch
228. Cisco Catalyst 3750X-48P-S Switch
229. Cisco Catalyst 3750X-48PF-E Switch
230. Cisco Catalyst 3750X-48PF-L Switch
231. Cisco Catalyst 3750X-48PF-S Switch
232. Cisco Catalyst 3750X-48T-E Switch
233. Cisco Catalyst 3750X-48T-L Switch
234. Cisco Catalyst 3750X-48T-S Switch
235. Cisco Catalyst 3750X-48U-E Switch
236. Cisco Catalyst 3750X-48U-L Switch
237. Cisco Catalyst 3750X-48U-S Switch
238. Cisco Catalyst 4000 Supervisor Engine I
239. Cisco Catalyst 4000/4500 Supervisor Engine IV
240. Cisco Catalyst 4000/4500 Supervisor Engine V
241. Cisco Catalyst 4500 Series Supervisor Engine II-Plus
242. Cisco Catalyst 4500 Series Supervisor Engine II-Plus-TS
243. Cisco Catalyst 4500 Series Supervisor Engine V-10GE
244. Cisco Catalyst 4500 Series Supervisor II-Plus-10GE
245. Cisco Catalyst 4500 Supervisor Engine 6-E
246. Cisco Catalyst 4500 Supervisor Engine 6L-E
247. Cisco Catalyst 4900M Switch
248. Cisco Catalyst 4928 10 Gigabit Ethernet Switch
249. Cisco Catalyst 4948 10 Gigabit Ethernet Switch
250. Cisco Catalyst 4948 Switch
251. Cisco Catalyst 4948E Ethernet Switch
252. Cisco Catalyst 4948E-F Ethernet Switch
253. Cisco Catalyst Blade Switch 3020 for HP
254. Cisco Catalyst Blade Switch 3030 for Dell
255. Cisco Catalyst Blade Switch 3032 for Dell M1000E
256. Cisco Catalyst Blade Switch 3040 for FSC
257. Cisco Catalyst Blade Switch 3120 for HP
258. Cisco Catalyst Blade Switch 3120X for HP

96. Cisco Catalyst 2960XR-48FPD-I Switch
97. Cisco Catalyst 2960XR-48FPD-L Switch
98. Cisco Catalyst 2960XR-48FPS-I Switch
99. Cisco Catalyst 2960XR-48FPS-L Switch
100. Cisco Catalyst 2960XR-48LPD-I Switch
101. Cisco Catalyst 2960XR-48LPD-L Switch
102. Cisco Catalyst 2960XR-48LPS-I Switch
103. Cisco Catalyst 2960XR-48LPS-L Switch
104. Cisco Catalyst 2960XR-48TD-I Switch
105. Cisco Catalyst 2960XR-48TD-L Switch
106. Cisco Catalyst 2960XR-48TS-I Switch
107. Cisco Catalyst 2960XR-48TS-L Switch
108. Cisco Catalyst 2970G-24T Switch
109. Cisco Catalyst 2970G-24TS Switch
110. Cisco Catalyst 2975 Switch
111. Cisco Catalyst 3550 12G Switch
112. Cisco Catalyst 3550 12T Switch
113. Cisco Catalyst 3550 24 DC SMI Switch
114. Cisco Catalyst 3550 24 EMI Switch
115. Cisco Catalyst 3550 24 FX SMI Switch
116. Cisco Catalyst 3550 24 PWR Switch
117. Cisco Catalyst 3550 24 SMI Switch
118. Cisco Catalyst 3550 48 EMI Switch
119. Cisco Catalyst 3550 48 SMI Switch
120. Cisco Catalyst 3560-12PC-S Compact Switch
121. Cisco Catalyst 3560-24PS Switch
122. Cisco Catalyst 3560-24TS Switch
123. Cisco Catalyst 3560-48PS Switch
124. Cisco Catalyst 3560-48TS Switch
125. Cisco Catalyst 3560-8PC Compact Switch
126. Cisco Catalyst 3560C-12PC-S Switch
127. Cisco Catalyst 3560C-8PC-S Switch
128. Cisco Catalyst 3560CG-8PC-S Compact Switch
129. Cisco Catalyst 3560CG-8TC-S Compact Switch
130. Cisco Catalyst 3560CPD-8PT-S Compact Switch
131. Cisco Catalyst 3560CX-12PC-S Switch
132. Cisco Catalyst 3560CX-12PD-S Switch
133. Cisco Catalyst 3560CX-12TC-S Switch
134. Cisco Catalyst 3560CX-8PC-S Switch
135. Cisco Catalyst 3560CX-8PT-S Switch
136. Cisco Catalyst 3560CX-8TC-S Switch
137. Cisco Catalyst 3560CX-8XPD-S Switch
138. Cisco Catalyst 3560E-12D-E Switch
139. Cisco Catalyst 3560E-12D-S Switch
140. Cisco Catalyst 3560E-12SD-E Switch
141. Cisco Catalyst 3560E-12SD-S Switch
142. Cisco Catalyst 3560E-24PD-E Switch
143. Cisco Catalyst 3560E-24PD-S Switch
144. Cisco Catalyst 3560E-24TD-E Switch
259. Cisco Catalyst Blade Switch 3130 for Dell M1000E
260. Cisco Catalyst C2928-24LT-C Switch
261. Cisco Catalyst C2928-48TC-C Switch
262. Cisco Catalyst Switch Module 3012 for IBM BladeCenter
263. Cisco Catalyst Switch Module 3110 for IBM BladeCenter
264. Cisco Catalyst Switch Module 3110X for IBM BladeCenter
265. Cisco Embedded Service 2020 24TC CON B Switch
266. Cisco Embedded Service 2020 24TC CON Switch
267. Cisco Embedded Service 2020 24TC NCP B Switch
268. Cisco Embedded Service 2020 24TC NCP Switch
269. Cisco Embedded Service 2020 CON B Switch
270. Cisco Embedded Service 2020 CON Switch
271. Cisco Embedded Service 2020 NCP B Switch
272. Cisco Embedded Service 2020 NCP Switch
273. Cisco Enhanced Layer 2 EtherSwitch Service Module
274. Cisco Enhanced Layer 2/3 EtherSwitch Service Module
275. Cisco Gigabit Ethernet Switch Module (CGESM) for HP
276. Cisco IE 2000-16PTC-G Industrial Ethernet Switch
277. Cisco IE 2000-16T67 Industrial Ethernet Switch
278. Cisco IE 2000-16T67P Industrial Ethernet Switch
279. Cisco IE 2000-16TC Industrial Ethernet Switch
280. Cisco IE 2000-16TC-G Industrial Ethernet Switch
281. Cisco IE 2000-16TC-G-E Industrial Ethernet Switch
282. Cisco IE 2000-16TC-G-N Industrial Ethernet Switch
283. Cisco IE 2000-16TC-G-X Industrial Ethernet Switch
284. Cisco IE 2000-24T67 Industrial Ethernet Switch
285. Cisco IE 2000-4S-TS-G Industrial Ethernet Switch
286. Cisco IE 2000-4T Industrial Ethernet Switch
287. Cisco IE 2000-4T-G Industrial Ethernet Switch
288. Cisco IE 2000-4TS Industrial Ethernet Switch
289. Cisco IE 2000-4TS-G Industrial Ethernet Switch
290. Cisco IE 2000-8T67 Industrial Ethernet Switch
291. Cisco IE 2000-8T67P Industrial Ethernet Switch
292. Cisco IE 2000-8TC Industrial Ethernet Switch
293. Cisco IE 2000-8TC-G Industrial Ethernet Switch
294. Cisco IE 2000-8TC-G-E Industrial Ethernet Switch
295. Cisco IE 2000-8TC-G-N Industrial Ethernet Switch
296. Cisco IE 3000-4TC Industrial Ethernet Switch
297. Cisco IE 3000-8TC Industrial Ethernet Switch
298. Cisco IE-3010-16S-8PC Industrial Ethernet Switch
299. Cisco IE-3010-24TC Industrial Ethernet Switch
300. Cisco IE-4000-16GT4G-E Industrial Ethernet Switch
301. Cisco IE-4000-16T4G-E Industrial Ethernet Switch
302. Cisco IE-4000-4GC4GP4G-E Industrial Ethernet Switch
303. Cisco IE-4000-4GS8GP4G-E Industrial Ethernet Switch
304. Cisco IE-4000-4S8P4G-E Industrial Ethernet Switch

- 145. Cisco Catalyst 3560E-24TD-S Switch
- 146. Cisco Catalyst 3560E-48PD-E Switch
- 147. Cisco Catalyst 3560E-48PD-EF Switch
- 148. Cisco Catalyst 3560E-48PD-S Switch
- 149. Cisco Catalyst 3560E-48PD-SF Switch
- 150. Cisco Catalyst 3560E-48TD-E Switch
- 151. Cisco Catalyst 3560E-48TD-S Switch
- 152. Cisco Catalyst 3560G-24PS Switch
- 153. Cisco Catalyst 3560G-24TS Switch
- 154. Cisco Catalyst 3560G-48PS Switch
- 155. Cisco Catalyst 3560G-48TS Switch
- 156. Cisco Catalyst 3560V2-24DC Switch
- 157. Cisco Catalyst 3560V2-24PS Switch
- 158. Cisco Catalyst 3560V2-24TS Switch
- 159. Cisco Catalyst 3560V2-48PS Switch
- 305. Cisco IE-4000-4T4P4G-E Industrial Ethernet Switch
- 306. Cisco IE-4000-4TC4G-E Industrial Ethernet Switch
- 307. Cisco IE-4000-8GS4G-E Industrial Ethernet Switch
- 308. Cisco IE-4000-8GT4G-E Industrial Ethernet Switch
- 309. Cisco IE-4000-8GT8GP4G-E Industrial Ethernet Switch
- 310. Cisco IE-4000-8S4G-E Industrial Ethernet Switch
- 311. Cisco IE-4000-8T4G-E Industrial Ethernet Switch
- 312. Cisco IE-4010-16S12P Industrial Ethernet Switch
- 313. Cisco IE-4010-4S24P Industrial Ethernet Switch
- 314. Cisco IE-5000-12S12P-10G Industrial Ethernet Switch
- 315. Cisco IE-5000-16S12P Industrial Ethernet Switch
- 316. Cisco ME 4924-10GE Switch
- 317. Cisco RF Gateway 10
- 318. Cisco SM-X Layer 2/3 EtherSwitch Service Module